

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá về mặt kỹ thuật theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu độc lập và nhà thầu liên danh đều phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

| TT  | Nội dung đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                           |           |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1   | Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                          |           |
| 1.1 | Tính hợp lệ của vật tư, thiết bị được quy định tại Phần III, Chương V – E-HSMT                                                                                                                                                                                                                          | Có bảng kê vật tư, thiết bị có nguồn gốc xuất xứ, thương hiệu, nhãn hiệu rõ ràng, đầy đủ theo danh mục                                                                                                   | Đạt       |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Có ≥01 loại vật tư, thiết bị không đáp ứng yêu cầu trên                                                                                                                                                  | Không đạt |
| 1.2 | Mức độ đáp ứng của vật tư, thiết bị được quy định tại Phần III, Chương V – E-HSMT                                                                                                                                                                                                                       | Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hoặc cam kết cung cấp vật tư, thiết bị của đơn vị cung cấp kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương                            | Đạt       |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Có ≥01 loại vật tư, thiết bị không đáp ứng yêu cầu trên                                                                                                                                                  | Không đạt |
| 1.3 | Biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu thiết bị cho thi công công trình                                                                                                                                                                                                                             | Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.                                | Đạt       |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Không có hoặc có Giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. | Không đạt |
| 2   | Giải pháp kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                          |           |
| 2.1 | Tổ chức mặt bằng công trường (bao gồm cả thuyết minh và bản vẽ): thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo an toàn giao thông, Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công | Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.                                                                              |           |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.                                                                     |           |
| 2.2 | Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công                                                                                                                                                                                                                                                                | Có phương án và kế hoạch chuẩn bị thi công hợp lý, phù hợp                                                                                                                                               |           |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Có phương án và kế hoạch                                                                                                                                                                                 |           |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                             |           |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | chuẩn bị thi công không hợp lý, không phù hợp                                                                                                                               |           |
| 2.3 | Hệ thống tổ chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Có sơ đồ, mô tả đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công theo yêu cầu của HSMT. Thuyết minh sơ đồ có đầy đủ các bộ phận, vị trí công việc |           |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, bố trí nhân sự, tổ đội thi công, hoặc không mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt và tổ đội thi công                |           |
| 2.4 | Biện pháp tổ chức thi công tổng thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Có trình tự thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng                                                   |           |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Không có hoặc có trình tự thi công nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng                   |           |
| 2.5 | Biện pháp tổ chức thi công chi tiết có đề xuất đầy đủ chi tiết biện pháp thi công cho các công tác chính (bao gồm cả thuyết minh và bản vẽ):<br>- Biện pháp thi công tháo dỡ, phá dỡ kết cấu, vật tư, thiết bị hiện trạng<br>- Biện pháp thi công cải tạo, sửa chữa: nền bê tông, nền xi măng; ốp lát gạch; sàn gỗ; sàn nhựa; trần nhôm, trần thạch cao; lắp dựng cửa đi, cửa sổ; lắp dựng vách kính; bảo dưỡng vách kính mặt đứng; lắp dựng mái alu; sơn tường, sơn epoxxy, sơn kết cấu gỗ, sơn kết cấu thép; bả; chống thấm.<br>- Biện pháp thi công và lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh<br>- Biện pháp thi công và lắp đặt hệ thống điện, điện nhẹ, điều hòa, thông gió<br>- Biện pháp thi công PCCC<br>- Biện pháp bảo dưỡng hệ thống thông gió, hút khói, điều áp; hệ | Có biện pháp thi công các hạng mục công trình hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng                          | Đạt       |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Biện pháp thi công các hạng mục công trình không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng                 | Không đạt |

|          |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                             |           |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|          | thông cấp khí đốt trung tâm                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                             |           |
| <b>3</b> | <b>Tiến độ thi công</b>                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                             |           |
| 3.1      | Thời gian thi công                                                                                                                                                                    | Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 150 ngày có tính đến điều kiện thời tiết và phù hợp với thời gian sớm nhất - muộn nhất theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu                                                            | Đạt       |
|          |                                                                                                                                                                                       | Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 150 ngày và không phù hợp với thời gian sớm nhất - muộn nhất theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu                                                                                         | Không đạt |
| 3.2      | Biểu tiến độ thi công                                                                                                                                                                 | Có Biểu tiến độ thi công hợp lý gồm: Biểu đồ tiến độ nhân công; Biểu đồ tiến độ máy thi công; Biểu đồ tiến độ cung ứng vật tư, vật liệu và thiết bị chính khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. | Đạt       |
|          |                                                                                                                                                                                       | Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.                                                                                         | Không đạt |
| 3.3      | Tính phù hợp:<br>a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công.<br>b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.<br>Giữa huy động vật tư, vật liệu, thiết bị chính và tiến độ thi công | Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c.                                                                                                                                                                | Đạt       |
|          |                                                                                                                                                                                       | Đề xuất không đủ 3 nội dung a, b và c.                                                                                                                                                                                      | Không đạt |
| <b>4</b> | <b>Biện pháp đảm bảo chất lượng</b>                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                             |           |
| 4.1      | Sơ đồ quản lý chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công.                                                               | Có hệ thống quản lý chất lượng rõ ràng<br>Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm vật tư, vật liệu xây dựng                                                                                                            | Đạt       |
|          |                                                                                                                                                                                       | Không có hệ thống quản lý chất lượng rõ ràng<br>Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm vật tư, vật liệu xây dựng                                                                                                | Không đạt |
| 4.2      | Biện pháp bảo đảm chất lượng bao gồm đầy đủ các nội dung:<br>- Biện pháp quản lý chất lượng các công tác thi công;                                                                    | Có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.                                                                                                                          | Đạt       |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |           |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công;</li> <li>- Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu; Giải pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, hàng hóa, công trình khi mưa bão;</li> <li>- Biện pháp quản lý hồ sơ: Biện pháp thi công, tiến độ thi công, nhật ký thi công, nghiệm thu, hoàn thành, thanh quyết toán và quản lý tài liệu cho công trình;</li> </ul> | Không có biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc có biện pháp đảm bảo chất lượng nhưng không hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.                                                                                                                                                                       | Không đạt |
| <b>5</b> | <b>An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |           |
| 5.1      | An toàn lao động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>Có biện pháp an toàn lao động (bao gồm cả công tác huấn luyện) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Nhà thầu phải có cam kết tất cả cán bộ kỹ thuật và công nhân trước khi thi công phải được huấn luyện về an toàn lao động theo quy định.</p>                                         | Đạt       |
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Không có biện pháp an toàn lao động (bao gồm cả công tác huấn luyện) hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Nhà thầu không có cam kết tất cả cán bộ kỹ thuật và công nhân trước khi thi công phải được huấn luyện về an toàn lao động theo quy định.</p> | Không đạt |
| 5.2      | Phòng cháy, chữa cháy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy (bao gồm cả công tác huấn luyện) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công                                                                                                                                                                                           | Đạt       |
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy (bao gồm cả công tác huấn luyện) hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công                                                                                                                                                    | Không đạt |
| 5.3      | Vệ sinh môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù                                                                                                                                                                                                                                                                     | Đạt       |

|          |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|          |                                                                                                                                                                                                               | <p>hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Có hợp đồng nguyên tắc vệ sinh môi trường với đơn vị có chức năng (Đơn vị có chức năng vệ sinh môi trường phải có giấy phép chứng minh về địa điểm đổ phế thải do cơ quan có thẩm quyền cấp)</p>                    |                             |
|          |                                                                                                                                                                                                               | <p>Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Không có hợp đồng nguyên tắc vệ sinh môi trường với đơn vị có chức năng</p> | Không đạt                   |
| <b>6</b> | <b>Bảo hành, bảo trì và Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu</b>                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                             |
| 6.1      | Bảo hành, bảo trì                                                                                                                                                                                             | <p>Có đề xuất thuyết minh và thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng</p> <p>Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không phù hợp</p>                                                                                                                                     | <p>Đạt</p> <p>Không đạt</p> |
| 6.2      | <p>Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu: Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu từ ngày 01/01/2023 đến nay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p> | <p>Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>                                                                                                        | Đạt                         |
|          |                                                                                                                                                                                                               | <p>Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đã thực hiện Biện pháp bảo đảm dự thầu theo quy định tại Mục E-CDNT 18.2 Chương II của E-HSMT</p>                                           | Chấp nhận được              |
|          |                                                                                                                                                                                                               | <p>Nhà thầu không có đầy đủ cam kết hoặc cam kết không đúng sự thật hoặc nhà thầu nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>                                                               | Không đạt                   |

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

